

## Vấn đề kế hoạch hóa gia đình ở một xí nghiệp công nghiệp trong điều kiện hạch toán kinh tế

NGUYỄN ANH SẢO\*

Trong điều kiện thực hiện chế độ hạch toán kinh tế theo tinh thần quyết định 217 - HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, vấn đề kế hoạch hóa gia đình ở xí nghiệp công nghiệp được thực hiện như thế nào và triển vọng phát triển của nó ra sao? Bước đầu tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu xã hội học tại xí nghiệp gỗ Cầu Đường thuộc Liên hiệp xí nghiệp giấy - gỗ - diêm, Bộ công nghiệp nhẹ.

Cuộc nghiên cứu này đã được tiến hành bằng bảng hỏi với 21a mẫu là nữ cán bộ công nhân viên trong độ tuổi sinh đẻ, kết hợp với phỏng vấn sâu một số cán bộ quản lý của xí nghiệp. Các kết quả nghiên cứu bước đầu đã cho phép đưa ra một số nhận xét sau đây:

### 1- Chế độ hạch toán kinh tế: sự thúc đẩy tích cực công tác dân số.

Trong điều kiện bao cấp trước đây, tất cả những chi phí cho việc thực hiện các chế độ thai sản và bảo vệ bà mẹ - trẻ sơ sinh đều do ngân sách quốc gia trực tiếp đài thọ. Khối lượng và hiệu quả xã hội của các chi phí này không ảnh hưởng trực tiếp hết đến lợi ích kinh tế của xí nghiệp nói chung, của các nhóm và cá nhân người lao động trong xí nghiệp nói riêng. Như thế, việc tuyên truyền, giáo dục và tổ chức thực hiện cụ thể các biện pháp kế hoạch hóa gia đình trong nội bộ xí nghiệp không được thúc đẩy bởi các lợi ích cụ thể.

Khi chuyển sang chế độ hạch toán kinh tế, những gánh nặng vật chất này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích vật chất của xí nghiệp, của tập thể và mỗi cá nhân. Điều này tạo ra động lực cụ thể để cho mọi người - từ giám đốc đến mỗi công nhân - phải suy nghĩ và thực sự quan tâm đến công tác kế hoạch hóa gia đình. -

### 2- Các biện pháp quản lý.

Do sức ép của gánh nặng vật chất nói trên, bên cạnh các biện pháp khác, xí nghiệp đã đưa ra và thực hiện một số biện pháp cụ thể mang tính chất quy chế quản lý nội bộ<sup>1</sup>:

- Chế độ buộc thôi việc đối với những người sinh con thứ ba;

- Bổ sung điều khoản hợp đồng tuyển dụng nữ công nhân viên trẻ: không con trước tuổi 22;

- Quy định chế độ thưởng - phạt công nhân đối với việc thực hiện sinh đẻ có kế hoạch ... Tất nhiên, những biện pháp này ít nhiều đều có tác động cụ thể, nhưng không phải là căn bản, càng không phải là quyết định. Các kết quả nghiên cứu của chúng tôi đã khẳng định: về lý do chấp nhận thực hiện sinh đẻ có kế hoạch 71,0% số người được hỏi trả lời là do khó khăn kinh tế, 21,4% sợ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và con cái, chỉ có 7,58% do sợ bị phạt. 3' Giáo dục và thuyết phục - nền tảng cần thiết của mọi biện pháp.

Sinh đẻ là chức năng tự nhiên, nhưng đó không phải là hành động bản năng, mà thể hiện ý chí và ý thức của con người. Vì vậy, sự bảo đảm cho những kết quả chắc chắn và ổn định của công tác sinh đẻ có kế hoạch chính là tác động giáo dục và thuyết phục thông qua ý chí và ý thức của con người. Về mặt này ở xí nghiệp gỗ Cầu Đường có một số thuận lợi, nhưng cũng có những khó khăn nhất định.

\*. Bác sĩ chuyên khoa I Y - Xã hội học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

<sup>1</sup>. Ở đây không bàn đến các khía cạnh pháp lý cụ thể.

Chẳng hạn, ở đây nhận thấy có mối tương quan tích cực giữa trình độ văn hóa (học vấn) với số con, đặc biệt là với lứa tuổi 20-29:

Bảng 1: Trình độ học vấn và số con hiện có

vấn Nhóm tuổi	Học Phổ thông cơ sở Cấp I		Học Phổ thông cơ sở Cấp II		Học Phổ thông Trung học và Đại học	
	1 - 2 con	3 con trở lên	1- 2con	3 con	1 -2 con	3 con trở lên
20-29	25,0	75,0	78, 95	21, 05	96, 23	3,77
30-39	17,9	82, 1	40, 0	60, 0	50,0	50,01
Tổng cộng	18,6 1	81, 39	47,40	52, 60	82,70	7,30

Tuy nhiên, trình độ học vấn không tự tạo ra các tác động tích cực: nó là cơ sở để nhận thức sự giáo dục xã hội và các thông tin. Khi tác động giáo dục xã hội không được chú trọng thì học vấn có ảnh hưởng không lớn đến mức sinh. điều này thể hiện phần nào ở bảng 1 với lứa tuổi 30-39: lứa tuổi này bước vào thời kỳ sinh đẻ trong giai đoạn chưa thực hiện triệt để công tác kế hoạch hoá gia đình.

Một thực tế không thuận lợi ở xí nghiệp này là tình trạng "sinh con một bề" những người chỉ có con trai hoặc chỉ có con gái qua nhiều:

Bảng 2: Số con hiện có của các bà mẹ sinh con một bề

Nhóm tuổi	Số lượng bà mẹ	Số con hiện có					
		1 Con		2 Con		3 Con trở lên	
		Trai	Gái	Trai	Gái	Trai	Gái
20-29	45	19	7	2	8	5	4
30-39	97	5	6	32	24	12	18
Tổng số	142	24	13	34	32	17	22
%		64,86	35, 14	51, 52	48, 48	43, 60	56, 40

Dù muốn hay không thì tâm lý "có nếp có tẻ", đặc biệt là tâm lý "phải có con trai nối dõi" vẫn ít nhiều còn ngự trị trong ý thức của không ít người Việt Nam. Vì vậy, tình trạng sinh con một bề, đặc biệt là khi không có con trai, còn đang là yếu tố tác động mạnh đến sinh đẻ có kế hoạch, nhất là khi nó tác động thông qua nhiều mối quan hệ thân thiết (gia đình, họ mạc, bạn bè). Rõ ràng là không thể khắc phục tâm lý này chỉ bằng các biện pháp y tế, mà có lẽ trước hết và chủ yếu phải là các biện pháp giáo dục thuyết phục. Vì vậy, cùng với các biện pháp khác, ở xí nghiệp này đã cố kế hoạch vận động tích cực đối với gia đình nhà chồng của những cán bộ công nhân viên chỉ sinh con gái để không chế ảnh hưởng của yếu tố này đối với việc thực hiện sinh đẻ có kế hoạch.

#### 4- Các biện pháp kỹ thuật tránh thai.

Trong điều kiện xí nghiệp, việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tránh thai được thực hiện thuận lợi hơn so với ở các tập thể dân cư khác. Các kết quả khảo sát cho thấy việc sử dụng các biện pháp này ở đây khá triệt để, trong đó dụng cụ tử cung chiếm vị trí chủ yếu (69%), các biện pháp khác chiếm 28, 29%. ở đây cũng nhận thấy tình trạng tuyệt đối hóa biện pháp sử dụng vòng tránh thai. Trên thực tế, biện pháp này có vai trò to lớn, song do nhiều nguyên nhân, nó đã góp phần làm tăng thường xuyên các trường hợp vỡ kế hoạch sinh đẻ. Rõ ràng là cần phải mở rộng trang bị và hiểu biết về các biện pháp kỹ thuật khác, phù hợp với cả hai đối tượng nam và nữ, thuận tiện và an toàn.

#### 5 - Kết quả ban đầu.

Khi chuyển sang chế độ hạch toán kinh tế, cùng với việc đổi mới cơ cấu và tổ chức sản xuất, xí nghiệp gỗ Cầu Đuống đã tổ chức thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình như là một bộ phận gắn liền với quá trình tổ chức kinh tế.

Trên cơ sở thực hiện đồng bộ một hệ thống các biện pháp tổ chức quản lý, giáo dục - thuyết phục kết hợp với các phương tiện y tế, trong các năm qua xí nghiệp đã giải quyết tốt vấn đề sinh đẻ có kế hoạch theo mục tiêu đã đề ra:

**Bảng 3. Mức inh qui ác tâm**

Năm	1985	1986	1987	1988	1989
Con thứ 1	8	10	9	6	8
Con thứ 2	8	7	3	5	2
Con thứ 3 trở lên	3	2	1	-	-
Tỷ lệ đông con/ số đẻ	15,70%	10,53%	7,69%		

Có thể nói, cùng với việc chuyển sang hạch toán kinh tế, trong các năm 1988- 1989 xí nghiệp đã bảo đảm không có trường hợp nào sinh con thứ ba. Do vậy, nếu mức tăng dân số ở xí nghiệp vào các năm trước đây đã khá cao (1984 là 2, 17 7); 1985 là 1, 47%) thì nay chỉ còn 0, 81 10. Trên cơ sở kết quả các bước đầu này trong công tác kế hoạch hóa gia đình ở xí nghiệp gỗ Cầu Đuống có thể hy vọng vào các triển vọng khả quan của công tác này ở các xí nghiệp và cơ sở sản xuất quốc doanh nói chung trong điều kiện hạch toán kinh tế. Tuy nhiên, chỉ có thể tạo ra những chuyển biến tiến bộ ổn định về dân số trên cơ sở thực hiện tổng hợp các biện pháp, lấy phương châm xã hội hóa công tác này làm nền tảng.